DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI ĐẤU

GIẢI BÓNG ĐÁ HẠNG NHẤT QUỐC GIA - AN CƯỜNG 2018 - Vòng đấu 11
Trận đấu: (HN1852) CLB XM Fico Tây Ninh - CLB Long An - Ngày: 06/07/2018 - Giờ: 16:30 - Sân: Tây Ninh

	Trọng tài	N.sinh		Quan chức	N.sinh	GSTĐ ký
Trọng tài:	Trần Văn Khỏe	1990	GSTĐ:	Lê Văn Quốc	1978	
Trợ lý trọng tài 1:	Nguyễn Văn Lưu	1984	GSTT:	Phạm Anh Dũng	1964	
Trợ lý trọng tài 2:	Nguyễn Trung Thiện	1986	ĐPV:	Nguyễn Thanh Phương	1964	
Trọng tài thứ tư:	Đỗ Văn Hiếu	1975	Cán bộ TT:	Lê Minh Thao	1966	

Đội chủ nhà: **CLB XM Fico Tây Ninh**
Thành tích: [Thắng: 2] [Hòa: 2] [Thua: 6] - [Điểm: 8] - [Xếp hạng: 9] - Trang phục: Áo: đỏ - Quần: đỏ - Tất: đỏ

TT	VT	Số	Họ và tên	Năm sinh	Tuổi	Cao/Nặng	Trận	B.thắng	Th.Vàng	Th.Đỏ
1	TV	4	Cao Hoa Kỳ	1994	(24)	177/70	2	0	0	0
2	TV	7	Phạm Ngọc Quốc	1986	(32)	168/65	9	0	2	0
3	TV	8	Trần Văn Luân	1989	(29)	163/55	7	0	0	0
4	TĐ	10	Lê Đức Tài	1989	(29)	168/68	5	2	1	0
5	TV	19	Trần Đức Trung (C)	1984	(34)	171/68	10	1	2	0
6	TV	23	Phạm Văn Quốc	1996	(22)	167/60	7	0	1	0
7	TV	29	Nguyễn Văn Hiệp	1994	(24)	170/65	0	0	0	0
8	TM	30	Nguyễn Lê Nhật Quang (GK)	1993	(25)	173/73	5	0	0	0
9	TV	31	Nguyễn Bá Dương	1997	(21)	167/68	8	0	2	0
10	TV	38	Lê Văn Phương	1989	(29)	175/60	1	0	0	0
11	TV	92	Dương Văn An	1992	(26)	169/74	2	1	0	0
12	TM	1	Trần Minh Phương (GK)	1989	(29)	178/80	2	0	1	0
13	HV	2	Đặng Văn Tường	1988	(30)	164/63	4	0	0	0
14	TV	6	Trương Trọng Sáng	1993	(25)	183/72	6	0	0	0
15	TV	11	Nguyễn Viết Bính	1986	(32)	164/55	4	0	0	0
16	TV	16	Trần Anh Thi	1996	(22)	176/65	9	0	1	0
17	TV	17	Ngô Dương Thái	1987	(31)	185/75	9	0	1	0
18	TĐ	22	Hoàng Ngọc Hùng	1989	(29)	171/61	9	2	0	0
19	TV	24	Vũ Duy Bảo	1994	(24)	175/60	1	0	0	0
20	TV	25	Phạm Văn Thuần	1992	(26)	170/68	0	0	0	0

Độ tuổi trung bình: Đội hình xuất phát: 26.8 / Toàn đội: 27.1

Trưởng đoàn: Nguyễn Thanh Sơn HLV trưởng: Mang Văn Xích

Đội khách: **CLB Long An**
Thành tích: [Thắng: 4] [Hòa: 4] [Thua: 2] - [Điểm: 16] - [Xếp hạng: 4] - Trang phục: Áo: trắng - Quần: đen - Tất: trắng

TT	VT	Số	Họ và tên	Năm sinh	Tuổi	Cao/Nặng	Trận	B.thắng	Th.Vàng	Th.Đỏ
1	TM	1	Nguyễn Đông Vịnh (GK)	1988	(30)	188/78	3	0	0	0
2	HV	2	Hồ Hải Phong	1986	(32)	177/73	2	0	0	0
3	HV	3	Phạm Hoàng Lâm	1993	(25)	183/77	9	0	3	0
4	HV	5	Trần Bảo Anh	1991	(27)	160/56	6	0	1	0
5	TĐ	9	Nguyễn Tuấn Anh	1988	(30)	177/76	9	6	4	0
6	HV	11	Huỳnh Tấn Tài	1994	(24)	167/64	4	0	2	0
7	TV	16	Lê Hoàng Dương	1996	(22)	169/63	10	0	2	0
8	TV	17	Nguyễn Tài Lộc (C)	1989	(29)	168/61	10	0	1	0
9	TV	18	Đoàn Hải Quân	1997	(21)	178/64	6	1	1	0
10	TV	24	Phan Tấn Tài	1990	(28)	176/68	8	0	2	0
11	HV	43	Châu Lê Phước Vĩnh	1985	(33)	180/74	9	0	0	0
12	HV	6	Huỳnh Trần Đức Thịnh	1993	(25)	181/73	7	0	0	0
13	TV	7	Huỳnh Thiện Nhân	1991	(27)	172/65	1	0	0	0
14	TĐ	8	Phạm Quốc Ca	1998	(20)	176/70	3	0	0	0
15	HV	15	Nguyễn Hiếu Đan	1997	(21)	179/65	4	0	0	0
16	HV	20	Huỳnh Quang Thanh	1984	(34)	176/75	4	0	0	0
17	TM	25	Nguyễn Hoàng Việt (GK)	1991	(27)	183/78	0	0	0	0
18	HV	28	Nguyễn Văn Mạnh	1993	(25)	170/68	5	0	0	0
19	HV	42	Nguyễn Thành Trung	1988	(30)	179/72	4	0	0	0
20	TĐ	68	Đỗ Thanh Sang	1988	(30)	168/62	8	1	5	0

Độ tuổi trung bình: Đội hình xuất phát: 27.4 / Toàn đội: 26.7

Trưởng đoàn: Lê Minh Trí HLV trưởng: Phan Văn Giàu